



BẢN TIN THÁNG

Điểm tin các quy định nổi bật trong tháng 11/2023

Nội dung

01	Thuế Doanh nghiệp	03
02	Thuế Thu nhập cá nhân	07
03	Bảo hiểm xã hội	08
04	Lao động	09
05	Khác	09

Thuế Doanh nghiệp

► Quản lý thuế

1. Công văn số 4654/TCT-QLRR ngày 20/10/2023 của Tổng cục Thuế (“TCT”) hướng dẫn triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong phân loại hoàn thuế giá trị gia tăng (“GTGT”).
2. Công văn số 5004/TCT-TTKT ngày 09/11/2023 của TCT về thực hiện thanh tra, kiểm tra hoàn thuế GTGT.
3. Công văn số 5334/TCT-KK ngày 29/11/2023 của TCT về việc hỗ trợ khôi phục mã số thuế (“MST”) cho người nộp thuế.
4. Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (“thuế tối thiểu toàn cầu”). Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024, áp dụng từ năm tài chính 2024.

Theo đó, đối tượng nộp thuế tối thiểu toàn cầu là đơn vị hợp thành của tập đoàn đa quốc gia có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ tối cao ít nhất 02 năm trong 04 năm liền kề trước năm tài chính tương đương 750 triệu euro (EUR) trở lên, trừ một số trường hợp theo quy định.

► Tiền thuê đất

1. Công văn số 5210/TCT-CS ngày 22/11/2023 của TCT về việc xác định ưu đãi tiền thuê đất khi sử dụng đất được nhà nước cho thuê đất để kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.
2. Công văn số 5241/TCT-CS ngày 23/11/2023 của TCT về việc miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân và người có công với Cách mạng.
3. Công văn số 5242/TCT-CS ngày 23/11/2023 của TCT về tiền thuê đất.



► Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

1. Công văn số 5115/TCT-CS ngày 15/11/2023 của TCT về ưu đãi thuế của dự án đầu tư mở rộng.
2. Công văn số 4903/TCT-CS ngày 03/11/2023 của TCT trả lời chính sách thuế về việc nộp thuế GTGT, thuế TNDN của đơn vị sự nghiệp lĩnh vực y tế.
3. Công văn số 4819/TCT-CS ngày 30/10/2023 của TCT về hóa đơn.

Trường hợp Cơ quan thi hành án bán đấu giá tài sản thi hành án là quyền sử dụng đất thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT thì cơ quan thuế không cấp hóa đơn.

► Thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”)

1. Công văn số 4666/TCT-CS ngày 23/10/2023 của TCT về việc xác định tỷ giá nộp thuế nhà thầu.

Cho mục đích ghi sổ kế toán, lập và trình bày báo cáo tài chính thì doanh nghiệp cần xác định trường hợp nộp thay thuế NTNN là giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế hay chưa để xác định tỷ giá hạch toán cho phù hợp:

- Nếu theo hợp đồng thuế NTNN là khoản nợ phải thu của doanh nghiệp tại Việt Nam thì tỷ giá giao dịch thực tế là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch.
- Nếu theo hợp đồng thuế NTNN được tính vào giá trị tài sản hoặc các khoản chi phí mua từ nhà thầu nước ngoài mà chưa thanh toán ngay thì tỷ giá giao dịch thực tế là tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch.
- Nếu theo hợp đồng thuế NTNN được tính vào giá trị tài sản hoặc các khoản chi phí mua từ nhà thầu nước ngoài được thanh toán ngay bằng ngoại tệ thì tỷ giá giao dịch thực tế là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thực hiện thanh toán.

► Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

1. Công văn số 4665/TCT-CS ngày 23/10/2023 của TCT về chính sách thuế GTGT đối với chuyển nhượng chứng chỉ REC.

Theo đó, chứng chỉ REC không được quy định là tín chỉ các bon hay tín chỉ giảm phát thải khí nhà kính tại khoản 35 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và không thuộc phạm vi quy định của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn. Do đó, khoản thu từ hoạt động chuyển nhượng chứng chỉ REC thuộc trường hợp phải kê khai, tính nộp thuế GTGT với thuế suất thuế GTGT 10% theo quy định.

2. Nghị quyết số 182/NQ-CP ngày 03/11/2023 của Chính phủ về dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế GTGT trong năm 2024.
3. Công văn số 4904/TCT-CS ngày 03/11/2023 của TCT về việc xử lý thuế GTGT đầu vào của giai đoạn trước khi được áp dụng chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất.
4. Công văn số 4980/TCT-CS ngày 07/11/2023 của TCT về chính sách thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng vốn.
5. Công văn số 5318/TCT-CS ngày 28/11/2023 của TCT về chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm dùng trong nha khoa.
6. Công văn số 4692/TCT-CS ngày 24/10/2023 của TCT về chính sách thuế GTGT khi bên đi thuê đất và cơ sở hạ tầng được áp dụng quy định doanh nghiệp chế xuất.
7. Công văn số 5329/TCT-DNNCN ngày 29/11/2023 về kê khai thuế đối với hoạt động cho thuê bất động sản của hộ kinh doanh.

Trường hợp hộ kinh doanh cho thuê bất động sản quy mô nhỏ, không thường xuyên theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 02/2022/NĐ-CP thì không phải thành lập doanh nghiệp nhưng phải kê khai nộp thuế đối với hoạt động cho thuê tài sản của cá nhân. Thuế suất áp dụng bao gồm thuế GTGT 5% và thuế TNCN 5%.

► Hóa đơn

1. Công văn số 4694/TCT-DNNCN ngày 24/10/2023 của TCT hướng dẫn vướng mắc về sử dụng hóa đơn điện tử (“HĐĐT”).

Đối với HĐĐT (có mã) khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu với cơ quan thuế thì không bắt buộc phải có thông tin địa chỉ người mua. Tuy nhiên, nếu người mua có yêu cầu ghi đầy đủ tên, địa chỉ, mã số định danh hoặc mã số thuế thì doanh nghiệp có trách nhiệm ghi đầy đủ các thông tin này trên hóa đơn.

2. Công văn số 4998/TCT-CS ngày 08/11/2023 của TCT về hóa đơn điện tử cho việc hoàn trả hàng hóa.

Trường hợp xuất hàng dưới hình thức hoàn trả hàng hóa, bên mua hoàn trả hàng hóa (hàng bán trả lại) cho bên bán thì phải xuất hóa đơn hàng bán trả lại theo khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

3. Công văn số 76791/CTHN-TTHT ngày 27/10/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về việc lập hóa đơn cho chi nhánh.

Trường hợp công ty ký hợp đồng cho thuê tài sản với chi nhánh, nếu chi nhánh trực tiếp bán hàng, cung ứng dịch vụ, có sử dụng hóa đơn riêng và khai nộp thuế riêng thì công ty phải xuất hóa đơn, kê khai thuế GTGT đối với tài sản cho chi nhánh thuê.

4. Công văn số 77225/CTHN-TTHT ngày 30/10/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội hướng dẫn về việc xuất HĐĐT điều chỉnh.

Trường hợp công ty đã lập HĐĐT theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và gửi cho bên mua, nếu sau đó phát hiện có sai sót về số tiền, thuế suất, tiền thuế thì công ty có thể lựa chọn lập HĐĐT điều chỉnh hoặc lập HĐĐT mới thay thế.

Trường hợp hóa đơn có sai sót là hóa đơn lập theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP thì công ty với bên mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, đồng thời công ty gửi thông báo cho cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT và lập HĐĐT mới thay thế.

5. Công văn số 4890/TCT-KK ngày 02/11/2023 của TCT về thời điểm xuất hóa đơn hàng xuất khẩu.

TCT lưu ý, kể từ ngày 01/07/2022, khi xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài, doanh nghiệp phải sử dụng hóa đơn.

Thời điểm lập HĐĐT cho hàng hóa xuất khẩu đối với doanh nghiệp nộp thuế theo phương pháp khấu trừ (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Cơ sở để xác định hàng hóa xuất khẩu và thời điểm xác định doanh thu xuất khẩu được thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và khoản 33 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC.

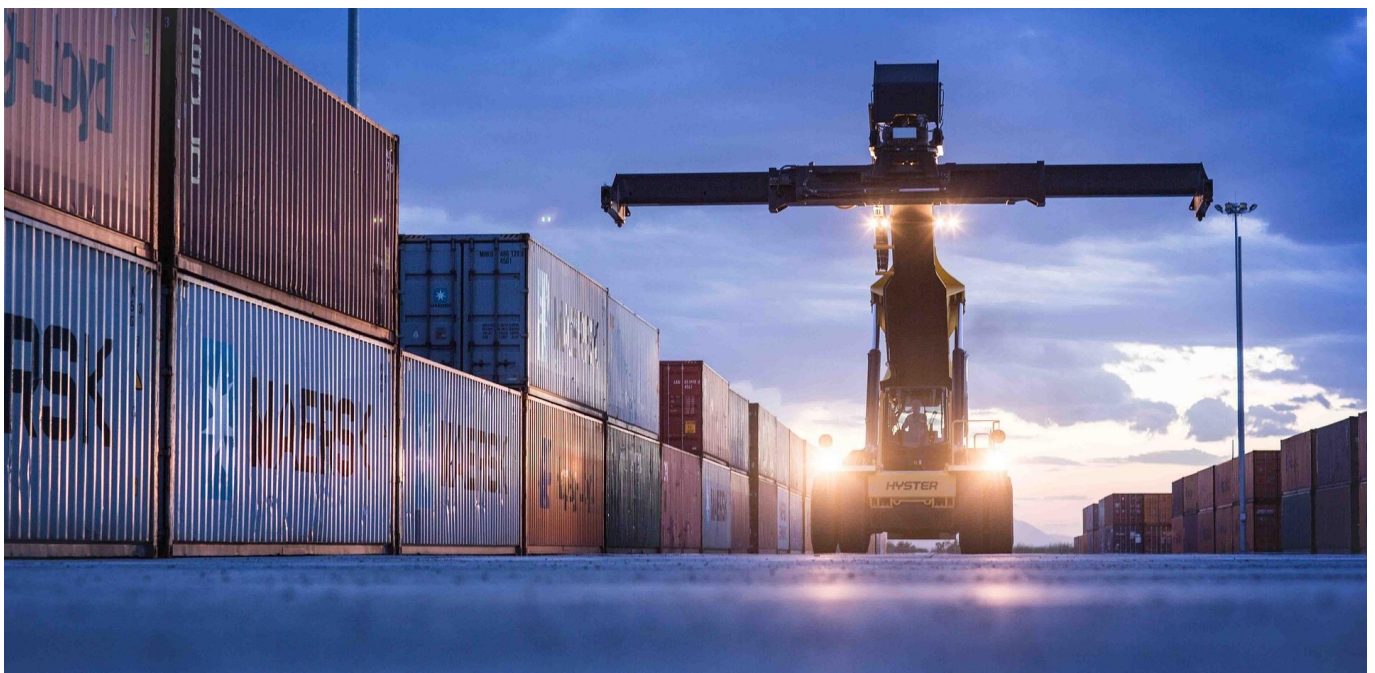
6. Công văn số 73894/CTHN-TTHT ngày 16/10/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về việc chuyển đổi hóa đơn điện tử.

Doanh nghiệp phải bảo đảm sự khớp đúng giữa nội dung của HĐĐT và hóa đơn giấy khi thực hiện chuyển đổi hóa đơn điện tử thành hóa đơn giấy.

Hóa đơn giấy chuyển đổi từ HĐĐT chỉ có giá trị lưu giữ để ghi sổ, theo dõi theo quy định của pháp luật về kế toán, pháp luật về giao dịch điện tử, không có hiệu lực để giao dịch, thanh toán.

► **Hải quan**

1. Công văn số 3234/HQTPHCM-GSQL ngày 14/11/2023 của Cục Hải quan Tp. HCM hướng dẫn thủ tục hải quan về quyền nhập khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
2. Công văn số 5186/TCHQ-TXNK ngày 06/10/2023 của Tổng cục Hải quan về trị giá hải quan hàng chuyển đổi mục đích sử dụng.
3. Công văn số 5291/TCHQ-TXNK ngày 12/10/2023 của Tổng cục Hải quan về phế liệu hàng sản xuất xuất khẩu.
4. Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 01/11/2023 của Bộ Công Thương về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Ấn Độ, Indonesia, Malaysia và Trung Quốc.
5. Công văn số 3119/HQTPHCM-GSQL ngày 02/11/2023 của Cục Hải quan Tp. HCM hướng dẫn thủ tục xuất khẩu hàng đã qua sử dụng loại hình B11.
6. Nghị định số 77/2023/NĐ-CP ngày 02/11/2023 của Chính phủ về quản lý nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.
7. Công văn số 3310/HQTPHCM-GSQL ngày 21/11/2023 của Cục Hải quan Tp. HCM về việc thực hiện hợp đồng gia công.
8. Công văn số 6087/TCHQ-GSQL ngày 24/11/2023 của Tổng cục Hải quan về thủ tục hải quan đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất.



Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

1. Công văn số 5303/TCT-DNNCN ngày 27/11/2023 của TCT về chính sách thuế TNCN đối với phụ cấp đặc thù ngành nghề.

TCT hướng dẫn rằng khoản bồi dưỡng giám định tư pháp trả cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc/ngày công là phụ cấp đặc thù ngành nghề được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN. Nếu khoản phụ cấp nhận được cao hơn mức quy định thì phần vượt phải tính vào thu nhập chịu thuế.

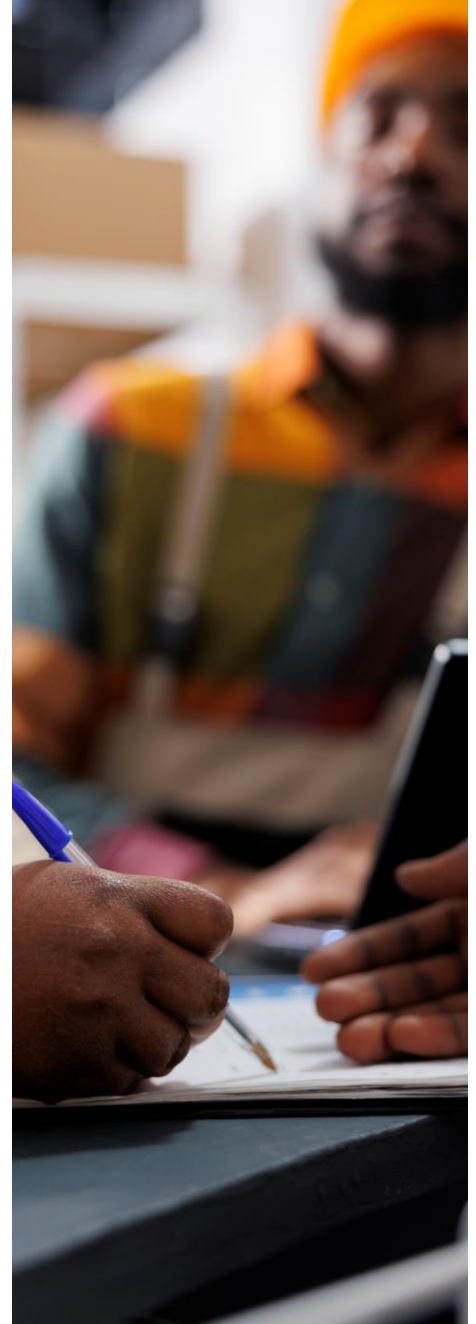
2. Công văn số 4888/TCT-DNNCN ngày 02/11/2023 TCT về chính sách thuế TNCN liên quan đến thù lao tham gia thẩm định các báo cáo chính trị, tham gia đoàn giám sát công trình nghiên cứu khoa học.

Trường hợp các cá nhân nhận được thu nhập ngoài tiền lương, tiền công do tham gia ý kiến, thẩm định, các báo cáo chính trị, tham gia các đoàn kiểm tra giám sát và nghiên cứu công trình khoa học thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, của Nhà nước đáp ứng đủ điều kiện được quy định tại điểm g.4 và điểm g.8 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.

3. Công văn số 7942/CTTPHCM-TTHT ngày 05/07/2022 của Cục Thuế Tp. Hồ Chí Minh (“HCM”) về việc khấu trừ thuế TNCN khi trả tiền lương, tiền công được truy lĩnh cho người lao động.

4. Công văn số 5054/TCT-DNNCN ngày 10/11/2023 của TCT về việc kê khai giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc.

Khi người nộp thuế là cá nhân đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc đã được cơ quan thuế cấp MST cho người phụ thuộc được tạm tính giảm trừ gia cảnh trong năm kể từ khi đăng ký. Trường hợp người nộp thuế thay đổi nơi làm việc thì thực hiện đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc như trường hợp đăng ký người phụ thuộc lần đầu theo quy định.



Bảo hiểm xã hội (“BHXH”)

1. Công văn 3731/BHXH-CSXH ngày 08/11/2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp (“BHTN”) trên 144 tháng.

Người lao động có thời gian đóng BHTN trên 144 tháng và đáp ứng đủ các điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp thì được hưởng trợ cấp thất nghiệp với thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp tối đa là 12 tháng (tương ứng với 144 tháng đóng BHTN) và không được bảo lưu đối với thời gian thời gian đóng BHTN còn lại.

2. Công văn 7133/BYT-BH ngày 03/11/2023 của Bộ Y tế về giấy tờ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (“BHYT”).

Khi đi khám bệnh, chữa bệnh, người tham gia BHYT có thể lựa chọn xuất trình thẻ BHYT có ảnh hoặc căn cước công dân. Chỉ trong trường hợp xuất trình thẻ BHYT nhưng không có ảnh thì người tham gia BHYT mới phải xuất trình thêm một trong các giấy tờ tùy thân có ảnh do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc giấy xác nhận của công an cấp xã hoặc giấy tờ khác có xác nhận của cơ sở giáo dục nơi quản lý học sinh, sinh viên; các giấy tờ chứng minh nhân thân hợp pháp khác hoặc giấy tờ được định danh điện tử mức độ 2 theo quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP.

3. Quyết định số 1697/QĐ-BHXH ngày 27/11/2023 của Bảo Hiểm Xã Hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số quy định về việc ban hành mã số ghi trên thẻ BHYT, hiệu lực từ ngày 03/12/2023.

Quyết định này sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1351/QĐ-BHXH ngày 16/11/2015 của Tổng Giám đốc Bảo Hiểm Xã Hội Việt Nam như sau:

- Bổ sung 04 mã số cho nhóm đối tượng do ngân sách nhà nước (“NSNN”) đóng, gồm: ND, CT, TG, AK;
- Bổ sung 02 mã số cho nhóm đối tượng được NSNN hỗ trợ mức đóng, gồm: HK, DS;
- Bổ sung 01 mã số cho nhóm đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình: TH;
- Sửa đổi, bổ sung về ký hiệu trong cấu trúc mã thẻ BHYT.



Lao động

1. Quyết định số 8086/QĐ-TLĐ ngày 10/10/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về dự toán công đoàn 2024.

Cơ sở xác định Quỹ tiền lương nộp kinh phí công đoàn 2% năm 2024 tại các đơn vị được tính trên tiền lương bình quân đóng BHXH 6 tháng đầu năm 2023 tại đơn vị nhân với số lao động thuộc đối tượng phải đóng BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH.



Khác

1. Công văn số 4674/SLĐTĐBXH-VLATLĐ ngày 16/11/2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Tp. Hà Nội sửa đổi hồ sơ cấp giấy phép lao động (“GPLĐ”) cho lao động kỹ thuật.

Bộ hồ sơ cấp GPLĐ cho lao động kỹ thuật theo quy định mới sẽ bao gồm:

- Văn bằng hoặc chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận;
- Văn bản xác nhận của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại nước ngoài về số năm kinh nghiệm của chuyên gia, lao động kỹ thuật hoặc giấy phép lao động đã được cấp hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đã được cấp.

2. Thông tư số 67/2023/TT-BTC ngày 02/11/2023 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/07/2023 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, hiệu lực từ ngày 02/11/2023.

Một số điểm mới đáng chú ý của Thông tư số 67/2023/TT-BTC gồm:

- Quy định doanh nghiệp bảo hiểm được phép thực hiện toàn bộ quy trình cung cấp dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm trên môi trường mạng đối với một hoặc một số sản phẩm bảo hiểm;
- Quy định điều kiện đối với bên mua bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm nhân thọ và hợp đồng bảo hiểm sức khỏe;
- Quy định điều kiện đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm.

3. Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng, hiệu lực từ ngày 15/11/2023.

Nghị định này quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng, bao gồm: (i) Trình tự, thủ tục xác lập quyền đối với giống cây trồng; (ii) Quyền đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; (iii) Quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu Bằng bảo hộ và tác giả giống cây trồng; (iv) Chuyển nhượng, chuyển giao quyền đối với giống cây trồng được bảo hộ; và (v) Đại diện quyền đối với giống cây trồng.

Liên hệ với chúng tôi

BDO tại Tp. Hồ Chí Minh

Hillary Vũ

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

hillary.vu@bdo.vn

Jeffrey Ong

Dịch vụ Kiểm toán

jeffrey.ong@bdo.vn

Tầng 11, Tòa nhà An Gia,

60 Nguyễn Đình Chiểu,

Phường Đa Kao, Quận 1,

Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: +84 (0) 28 39110033

Fax: +84 (0) 28 39117439

www.bdo.vn

BDO tại Hà Nội

Mai Lan Phương

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

phuong.mai@bdo.vn

Phạm Tiến Hùng

Dịch vụ Kiểm toán

hung.pham@bdo.vn

Tầng 20, Tòa nhà Icon 4,

243A Đê La Thành,

Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa,

Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 (0) 24 37833911

Fax: +84 (0) 24 37833914

www.bdo.vn

BDO Legal VN

Nguyễn Văn Dư

Dịch vụ Tư vấn Pháp lý

du.nguyen@bdo.vn

Tầng 4, Tòa nhà The Prince Residence

19 – 21 Nguyễn Văn Trỗi,

Phường 14, Quận Phú Nhuận,

Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: +84 (0) 28 36227792

Fax: +84 (0) 28 36227791

This publication has been carefully prepared, but it has been written in general terms and should be seen as containing broad statements only. This publication should not be used or relied upon to cover specific situations and you should not act, or refrain from acting, upon the information contained in this publication without obtaining specific professional advice. Please contact BDO Consulting Vietnam Co., Ltd. to discuss these matters in the context of your particular circumstances. BDO Consulting Vietnam Co., Ltd., its partners, employees and agents do not accept or assume any responsibility or duty of care in respect of any use of or reliance on this publication, and will deny any liability for any loss arising from any action taken or not taken or decision made by anyone in reliance on this publication or any part of it. Any use of this publication or reliance on it for any purpose or in any context is therefore at your own risk, without any right of recourse against BDO Consulting Vietnam Co., Ltd. or any of its partners, employees or agents.

BDO Consulting Vietnam Co., Ltd., is member of BDO International Limited, a UK company limited by guarantee, and forms part of the international BDO network of independent member firms.

BDO is the brand name for the BDO network and for each of the BDO Member Firms.

Copyright © December 2023 of BDO in Vietnam. All rights reserved. Published in Vietnam.

